

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025
HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
	Tổng = (I+II)		1,014.10						696.19	317.91	203	19
I	Công trình, dự án phải thu hồi đất		942.68						629.31	313.37	163	11
1	Đất ở tại nông thôn	ONT	324.90						285.68	39.22	47	4
a	Dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất		57.93						53.69	4.24	21	2
1	Điểm dân cư mới giáp khu công nghiệp Kim Thành, xã Cổ Dũng huyện Kim Thành GD1	ONT	4.72	LUC; DGT; DTL	Xã Vũ Dũng	Tờ 1 xã Cổ Dũng cũ (308...406...449...551...726...783...); tờ 2 (527...797); tờ 3 (31...58...207...); tờ 4 (3...69...171...488)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới giáp khu công nghiệp Kim Thành xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành GD 1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	4.72		1	
2	Khu dân cư mới thôn Quảng Bình xã Đồng Cẩm	ONT	5.00	LUC; DGT; DTL	Xã Đồng Cẩm	Tờ 4 (1047,1065,1087,1105-1143); Tờ 6(1-99-342...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết số 522/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	5.00		1	
3	Điểm dân cư mới số 1 thôn Tường Vu xã Cộng Hòa	ONT	1.35	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hoà cũ Tờ 6 (622...698...795...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 điểm dân cư số 1 thôn Tường Vu xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành	UBND xã Lai Khê	1.35		1	
4	Điểm dân cư mới số 2 thôn Tường Vu xã Cộng Hòa	ONT	3.20	LUC; NTS ; CLN; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hoà cũ Tờ 6 (229...876,892...1167...); tờ 17	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 điểm dân cư số 2 thôn Tường Vu xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	3.20		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
5	Điểm dân cư mới Đồng Thầy huyện Kim Thành (tổng diện tích quy hoạch 2,42 ha tính cả phần mở rộng Trung tâm giáo dục thường xuyên 0,43 ha)	ONT	1.99	LUC; DGT; DTL	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 1 (696..702...749... 754 ...); Tờ 3 (2...209...) Xã Thượng Vũ cũ tờ 10 (967,1623,1624...1670...)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư mới Đồng Thầy, huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.99		1	
6	Khu dân cư mới thôn Vang Phan, giáp trường mầm non trung tâm xã Tuấn Việt	ONT	5.00	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 6 (868-899, 926...994,1007...1018, 1034...1067.. 1297...) Tờ 9 (130. 220... 243) Tờ 12(1115.....1123, 693....697, 716...723....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 5020/QĐ-UBND ngày 5/12/2018 của UBND huyện Kim Thành.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	5.00		1	
7	Xây dựng các điểm dân cư mới thôn Phù Tái II xã Kim Đính	ONT	0.10	DGD	Xã Kim Đính	Tờ 22(102,...); tờ 17 (23..); tờ 15 (92...); tờ 21 (196...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 989/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Hải Dương, nằm trong Công văn số 3357/STC-QLGCS ngày 30/8/2023 của Sở Tài Chính.	UBND xã Kim Đính	0.10		1	
8	Xây dựng khu dân cư mới xứ Đường Gia	ONT	1.00	LUC; DGT; DTL	Xã Đồng Cẩm	Tờ 2 (713...792); tờ 6 (10...142...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 54/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của UBND huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.00		1	
9	Điểm dân cư số 2 thôn Thượng Đổ I xã Thượng Vũ (đã GPMB)	ONT	0.44	CLN; NTS; SKC; DGT; DTL; DNL; MNC	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 10 (299, 1669-1678, 299,393, 488, 764, 1021); tờ 26 (106, 1677, 117)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3335/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Vũ Dũng	0.44		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
10	Xây dựng điểm dân cư mới thôn Thiện Đáp giai đoạn 2 (0,51 ha), thôn Phương Duệ (0,81 ha)	ONT	1.32	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Kim Xuyên	Tờ 10 (1253...1262...1296; 1306...1387...1437...1477); Tờ 5 (101)	Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3495/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND huyện Kim Thành.	UBND xã Kim Xuyên	1.32		1	
11	Khu dân cư tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất ven Nút Giao lập thể xã Kim Xuyên.	ONT	5.00	LUC; CLN; DTL; DGT	Xã Kim Xuyên	Tờ 6 (294...343...); tờ 11 (1...66...576...)	Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v việc phê Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất ven nút giao lập thể xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	5.00		1	
12	Điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (0,57 ha); Điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 2, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành (1,72 ha); khu Má Thá	ONT+ODT	2.66	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Kim Xuyên; TT Phú Thái	Tờ 12 (1...230...876...); tờ 7 (1323...1361...1449...1455...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (2,61 ha); Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,05 ha); Quyết định số 3405/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 2 xã Kim Xuyên huyện Kim Thành; Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới thôn Quỳnh Khê 1 xã Kim Xuyên huyện Kim Thành.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	2.66		1	
13	Xây dựng Điểm dân cư mới thôn Văn Minh xã Kim Anh	ONT	0.47	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 4 (520, 521... 570)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới thôn Văn Minh xã Kim Anh.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	0.47		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
14	Xử lý xen kẹt (thôn Vân Dương 3 điểm; thôn Cống Khê 4 điểm; thôn Phương Tân 3 điểm)	ONT	1.25	CLN;NTS; DGT	Xã Kim Liên	Tờ 27(346,349); tờ 28 (473,504,587,614,453,827,871,882, 100,1031,1050); ở 37 (68); tờ 39 (255,256); tờ 38 (26); tờ 40 (29)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.25		1	
15	Điểm dân cư số 6 thôn Phú Nội (0,70 ha); Điểm dân cư số 7 thôn Phong Nội (0,30 ha)	ONT	1.00	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 6 (674-678,673,702-705, 727-730,757-760,797,836); Tờ 10 (140,158...207); Tờ 3 (1278, 1312-1316;1340-1348;1377-1414; 1443)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3361/QĐ-UBND ngày 15/9/2008 của UBND huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.00		1	
16	Khu dân cư mới thôn Hải Ninh, xã Kim Tân	ONT	6.90	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Kim Tân	Tờ 13 (92...125...); Tờ 14 (576...1105...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương; Thông báo số 505-UB/TU ngày 24/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh ủy tỉnh Hải Dương về chủ trương lập quy hoạch chi tiết xây dựng một số khu dân cư mới trên địa bàn tỉnh năm 2021-2022 (đợt 1)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	6.90		1	
17	Các điểm dân cư nhỏ và xử lý xen kẹt Thôn Hải Ninh 1 điểm (0,47 ha); thôn Viên Chừ 4 điểm (điểm số 1: 0,08 ha; điểm số 2: 0,04 ha; điểm số 3: 0,44 ha; điểm số 4:0,17 ha)	ONT	1.20	LUC;CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Kim Tân	Tờ 15 (791,793, 804, 833, 834, 835, 836, 814, 813, 805, 789, 881, 629, 668, 648, 649, 650...906); Tờ 31(69, 70, 42, 41...); Tờ 32 (124, 125...); Tờ 37(17, 26, 112). Tờ 48 (13); Tờ 50 (79); tờ 15(843, 844, 851, 873, 889, 906)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 8/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 18/9/2024; Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các điểm dân cư.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.20		1	
18	Điểm dân cư xứ Đổng Dừa	ONT	3.20	LUC; DTL; DGT; CLN NTS; HNK; NTD	Xã Tam Kỳ	Tờ 6 (344...347...382...687...) Tờ 7 (81,82...246...)	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1989/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND huyện Kim Thành.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	3.20		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
19	Xây dựng các điểm dân cư mới thôn Nại Đông và thôn Kỳ Côi (Điểm dân Cửa ông Tốt thôn Nại Đông (0,35 ha); Điểm dân cư sau chùa Quang Minh thôn Nại Đông (0,23 ha)	ONT	0.58	LUC; DGT; DTL;	Xã Tam Kỳ	Tờ 8(52,64,70...81...); Tờ 6 (731,732...794...);	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1989/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định phê duyệt QHCT số 10425/QĐ-UBND Ngày 02/12/2016 của UBND huyện Kim Thành;	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	0.58		1	
20	Điểm dân cư thôn Văn Thọ (0,94 ha), Kiến Lễ xã Đại Đức (1,38 ha)	ONT	2.32	LUC; DGT; DTL	Xã Đại Đức	Tờ 3 (1452...1461; 1...66...); Tờ 8 (1073...1076; 1108...1116...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (1,38 ha); Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 điểm dân cư mới thôn Văn Thọ xã Đại Đức huyện Kim Thành; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 điểm dân cư mới thôn Kiến Lễ xã Đại Đức huyện Kim Thành.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	2.32		1	
21	Khu dân cư đầu giá và tái định cư phía Đông trụ sở công an xã, thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ	ONT	3.65	LUC; DGT; DTL	Xã Tam Kỳ	Tờ 6 (532, 533... 795...)	Đang hoàn thiện hồ sơ QHCT phục vụ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất dự án Khu công nghiệp Kim Thành 2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành		3.65		1
22	Xây dựng khu dân cư mới xã Kim Anh ven đường tránh cầu An Thành (giai đoạn 2+3+4)	ONT	4.99	LUC; DGT ; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 7 (15, 29...71 ...288); Tờ 4 (442...491, 522, 544...546...1012); Tờ 3 (772,... 855 ...913, 927...946); Tờ 17 (11,12,73, 239); Tờ 7 (72,192,1251),	Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định Quy hoạch chi tiết số 1678/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	4.99		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
23	Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý tại Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương	ONT	0.59	DGD;DTT	TT Phú Thái; Xã Tuấn Việt; Xã Ngũ Phúc; Xã Đông Cầm; Xã Hoà Bình	Xã Phúc Thành cũ từ 5 (157); từ 7 (155); Xã Tuấn Việt từ 5 (242,241); Xã Ngũ Phúc từ 30 (62); từ 31(167); từ 40 (14); từ 34 (96);từ 36 (20); Xã Đông Cầm từ 15 (42); Xã Liên Hoà từ 21 (142); từ 23 (145); từ 30 (79)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	UBND các xã, thị trấn		0.59		1
b	Dự án đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án		266.97						231.99	34.98	26.00	2.00
1	Điểm dân cư mới thôn Phù Tải xã Kim Đính (giai đoạn 2)	ONT	0.10	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Đính	Tờ 5 (612,625.....858)	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 4067/QĐ-UBND ngày 31/12 /2020 của UBND tỉnh Hải Dương;	Công ty TNHH Ánh Dương	0.10		1	
2	Điểm dân cư mới phía Bắc thôn Minh Thành xã Lai Vu	ONT	12.75	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 8 (1,8,9.....86,87)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (3,0 ha); Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,25 ha); Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (9,50 ha); Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới phía Bắc thôn Minh Thành, xã Lai Vu, huyện Kim Thành; Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Điểm dân cư mới phía Bắc thôn Minh Thành xã Lai Vu	Lựa chọn nhà đầu tư	12.75		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
3	Điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đính (Tổng diện tích 17,35 ha, trong đó đất ONT 15,78 ha, đất giao thông 1,57 ha)	ONT	17.35	LUC; CLN DGT; DTL	Xã Kim Đính	Tờ 5 (519,530,531-542,554-577,587-668....); Tờ 6 (295...350...993....)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đính; Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Điểm dân cư mới trung tâm xã Kim Đính	Lựa chọn nhà đầu tư	17.35		1	
4	Khu dân cư mới xã Đồng Cẩm huyện Kim Thành	ONT	44.44	LUC; DGT; DTL	Xã Đồng Cẩm	Tờ 2,5,6	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới xã Đồng Cẩm	Lựa chọn nhà đầu tư	44.44		1	
5	Điểm dân cư mới thôn Nại Đông xã Tam Kỳ giai đoạn 2	ONT	9.00	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Tam Kỳ	Tờ 7 (8,9...15,16...450.....);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3008/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành (Giai đoạn 2)	Lựa chọn nhà đầu tư	9.00		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
6	Khu dân cư xã Tam Kỳ huyện Kim Thành (vị trí giáp Quốc lộ-đổi diện UBND xã Tam Kỳ)	ONT	9.73	LUC; NTS; CLN; DGT; DTL	Xã Tam Kỳ	Tờ 6 (240, 257-260,273-793...)	Nghị quyết số 56/NQ-UBND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Đã được chấp thuận thu hồi diện tích đất lúa 7.14 ha); Nghị quyết số 48/NQ-UBND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (1.52 ha); Nghị quyết số 96/NQ-UBND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh (chấp thuận thu hồi 0,85 ha đất lúa); Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 số 637/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới xã Tam Kỳ	Lựa chọn nhà đầu tư	9.73		1	
7	Xây dựng khu dân cư mới phía Đông ven đường tránh cầu An Thành giai đoạn 2	ONT	8.38	LUC;DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 4 (442..595...); tờ 3 (75...753...946...)	Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết số 4828/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND huyện Kim Thành	Liên danh Công ty TNHH Trường Thành và Công ty TNHH đầu tư và phát triển xây dựng Huy Hoàng	8.38		1	
8	Xây dựng khu dân cư mới phía Tây ven đường tránh cầu An Thành giai đoạn 2	ONT	8.34	LUC;DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 3 (716...944... Tờ 7 (9..194...262...)	Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (8,10 ha); Quyết định Quy hoạch chi tiết số 1785/QĐ-UBND ngày 9/8/2021 của UBND huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	8.34		1	
9	Xây dựng khu dân cư mới thôn Phan Chi xã Kim Anh	ONT	4.67	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 5 (20...202...524...); tờ 9 (20...62...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới thôn Phan Chi xã Kim Anh	Lựa chọn nhà đầu tư	4.67		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
10	Xây dựng khu dân cư mới thôn Văn Minh xã Kim Anh	ONT	3.43	LUC; DGT ; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 5 (325...487...202...524...); tờ 9 (4,5...162, 165...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới thôn Văn Minh xã Kim Anh	Lựa chọn nhà đầu tư	3.43		1	
11	Khu dân cư mới thôn Quyết Thắng xã Kim Anh	ONT	19.98	LUC; DGT ; DTL; DNL; MNC; CLN; NTS	Xã Kim Anh	Tờ 1 (28,36...8...); tờ 2 (10,11...36...); tờ 3 (17,18...310...670...888...); tờ 4 (1,2...136...)	Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới thôn Quyết Thắng xã Kim Anh	Lựa chọn nhà đầu tư		19.98		1
12	Khu dân cư mới thôn Bằng Lai, xã Ngũ Phúc (Tổng diện tích 37,74 ha, giai đoạn 1: 21,36ha, Kim Anh 12 ha, xã Ngũ Phúc 9.36 ha),	ONT	21.36	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT ; DTL; NTD; DNL; RAC; ONT; TIN	Xã Kim Anh Xã Ngũ Phúc	Xã Kim Anh: Tờ 8 (928... 1032... 1227,...); Tờ 11 (25... 56,...), Tờ 12 (1... 75...114...193... 269...308...353-402, ...); Xã Ngũ Phúc Tờ 8 (484...505,...), Tờ 10 (109... 172...276, 355...484, ...), Tờ 11 (1... 84...153...208... 262...354,...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới thôn Bằng Lai xã Ngũ Phúc.	Lựa chọn nhà đầu tư	21.36		1	
13	Khu dân cư mới thôn Quảng Đạt, xã Ngũ Phúc		12.71	LUC; NTS; CLN; HNK; DGT; DTL; NTD; ONT	Xã Ngũ Phúc	Tờ 3 (462-636, 657-830, 956-1220,...), tờ 4 (347-382, 426-464, 493-628,...), tờ 6 (26-92, 189-251,...), tờ 7 (3-35, 79-115, 170-274, 331-396,....)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 537/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	12.71		1	
14	Điểm dân cư mới thôn Hợp Nhất	ONT	2.59	LUC; CLN; NTS; DGT ; DTL	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 7,8, (1...55) (số thửa theo bản vẽ trích lục)	Nghị quyết số 38/NQ - HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 4065/QĐ-UBND ngày 31/12 /2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	2.59		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
15	Điểm dân cư mới thôn Minh Thành xã Lai Vu	ONT	0.98	LUC; DGT; DTL; NTD	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 9	Nghị quyết số 38/NQ - HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 4063/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt chi tiết số 2338/QĐ --UBND ngày 2/7/2020 của UBND huyện Kim Thành;	Công ty TNHH Ánh Dương AD-HD	0.98		1	
16	Khu dân cư mới thôn Tân Hưng xã Tuấn Việt	ONT	10.41	LUC; HNK; NTS; CLN DGT; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 5 (520...1337...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới thôn Tân Hưng, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành; Quyết định chủ trương Đầu tư số 1926/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương	Lựa chọn nhà đầu tư	10.41		1	
17	Khu dân cư mới xã Thượng Vũ	ONT	8.90	LUC; DGT; DTL;BCS	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 7 (300-830...), Tờ 11 (30-250.....) (Theo Mảnh trích lục, đo đạc bổ sung)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết số 1744/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của UBND huyện Kim Thành; Báo cáo số 446/BC/BCS ngày 22/6/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về phương án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới xã Thượng Vũ	Lựa chọn nhà đầu tư	8.90		1	
18	Khu dân cư Thiện Đáp xã Kim Xuyên	ONT	12.93	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Kim Xuyên	Tờ 10 (22...62...1167...1204...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (4.20 ha); Nghị quyết số 48/NQ - HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (4.93 ha); Nghị quyết số 25/NQ - HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (3.80 ha); Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Thiện Đáp; Quyết định chủ trương Đầu tư số 1924/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương	Lựa chọn nhà đầu tư	12.93		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
19	Khu dân cư mới thôn Cổ Phục Nam, xã Kim Liên	ONT	10.63	LUC; NTD; DGT; DTL	Xã Kim Liên	Tờ 7 (607-673, 693-749, 874-925, 771-805,...), tờ 8 (540-605, 615-683, 770-837,...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết số 1923/QĐ-UBND ngày 4/8/2022 của UBND huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	10.63		1	
20	Xây dựng khu dân cư mới xã Ngũ Phúc	ONT	15.00	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 3 (426, 427... 593...1124...); Tờ 6 (2,3...142,143.145...)	Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới xã Ngũ Phúc huyện Kim Thành;	Lựa chọn nhà đầu tư		15.00		1
22	Khu dân cư xã Cộng Hòa-Cổ Dũng giai đoạn 2	ONT	0.50	LUC; DGT; DTL	Xã Vũ Dũng; Xã Lai Khê	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 3 (431...440, 518..545, 608,702...772)	Nghị quyết số 48/NQ - HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 800/QĐ --UBND ngày 30/3 /2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	0.50		1	
23	Xây dựng khu dân cư mới xã Cộng Hòa giai đoạn 2	ONT	0.02	LUC; ONT	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 3 (999)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 11027/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện Kim Thành	Công ty TNHH tập đoàn Hưng Thịnh và Công ty TNHH Trường Thành	0.02		1	
24	Xây dựng khu dân cư mới phía Đông ven đường tránh cầu An Thành	ONT	10.72	LUC;CLN; NTS;DGT; DTL; NDT; MNC;ONT	Xã Kim Anh	Tờ 04 (4,14-16, 23-28, 36-73, 72, 81-287, 297-329)	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 3016/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 3862/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án khu dân cư phía Đông ven đường tránh cầu An Thành	Công ty TNHH tập đoàn Hưng Thịnh	10.72		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
25	Xây dựng khu dân cư mới xã Kim Anh ven đường tránh vị trí giáp cây xăng giai đoạn 2)	ONT	0.01	LUC;	Kim Anh, Ngũ Phúc	Tờ 7 (199,210,218...)	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1204/QĐ-UBND ngày 5/4/2019 của UBND huyện Kim Thành	Xí nghiệp tư doanh vận tải Hồng Lạc (DNTN)	0.01		1	
26	Xây dựng khu dân cư mới xã Phúc Thành giai đoạn 2	ONT	0.45	LUC;CLN; DGT; DTL	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 17 (264, 239, 788, 338, 214, 358, 359, 798-802, 790, 632, 347)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 1392/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND huyện Kim Thành.	Công ty TNHH tập đoàn Hưng Thịnh và Công ty TNHH Trường Thành	0.45		1	
27	Xây dựng khu dân cư mới xứ Dộc Hạ xã Đông Cẩm giai đoạn 2	ONT	0.11	LUC; DGT; DTL	Đông Cẩm	Tờ 7(2;1150-1153;1185-1187;1222-1289;1354-1358;1389-1396;324)	Nghị quyết 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 763/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND huyện Kim Thành	Công ty TNHH tập đoàn Hưng Thịnh và Công ty TNHH Trường Thành	0.11		1	
28	Xây dựng khu dân cư mới phía Tây ven đường tránh cầu An Thành	ONT	10.63	LUC; CLN;; DGT; DTL; NTD:	Xã Kim Anh	Tờ 2 (10-39), Tờ 3 (310..., 357... 399... 417...689...704...729... 740); Tờ 4 (8.. 35...80.. 93... 120..141...183 ...206...241...305... 343... 363....)	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 3017/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án khu dân cư phía Tây ven đường tránh cầu An Thành	Công ty TNHH tập đoàn Hưng Thịnh	10.63		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
29	Điểm dân cư mới thôn Nại Đông xã Tam Kỳ	ONT	10.85	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Tam Kỳ	Tờ 7 (8,9...15,16...450.....);	Nghị quyết số 38/NQ - HĐND ngày 24/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư mới thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành; Quyết định số 3949/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Điểm dân cư mới thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ huyện Kim Thành; Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Điểm dân cư mới thôn Nại Đông, xã Tam Kỳ huyện Kim Thành.	Công ty TNHH Khánh Hòa VN và Công ty cổ phần Dịch vụ và Địa ốc Đất xanh Miền Bắc.	10.85		1	
2	Đất ở đô thị	ODT	84.10						84.10	0.00	5	0
1	Khu dân cư mới phía Tây thị trấn Phú Thái huyện Kim Thành	ODT	21.68	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL; ONT; MNC	TT Phú Thái	Xã Kim Xuyên cũ Tờ 12 (114...1045,1078...); Tờ 13 (172,173..300...585...619...702...); xã Phúc Thành cũ Tờ 17 (510,511.....550...581.....)	Nghị quyết số 25//NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt QH chi tiết XD tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Tây thị trấn Phú Thái	Lựa chọn nhà đầu tư	21.68		1	
2	Khu dân cư mới Đường Thái Nam	ODT	3.09	LUC;HNK TMD;DGT DTL ;DNL DGD; DVH	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 18 (52..75..93..134...256)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới Đường Thái Nam xã Phúc Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	3.09		1	
3	Điểm dân cư mới ven sông An Thành thôn Dương Thái Nam	ODT	2.52	LUC; HNK; NTS; DGT; DTL; MNC	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 17 (745...775...); tờ 18 (296,310...314.....337...348...439)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương. Quyết định chủ trương đầu tư số 4064/QĐ-UBND ngày 31/12 /2020 của UBND tỉnh Hải Dương.	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	2.52		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
4	Xây dựng khu dân cư mới phía Đông thị trấn Phú Thái (Nam đường 20/9- khu B)	ODT	17.02	LUC; DGT; DTL; MNC	TT Phú Thái	Tờ 30 (50-370,978-988...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (18,12 ha); Quyết định số 3104/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Đông thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	17.02		1	
5	Xây dựng khu dân cư mới phía Đông thị trấn Phú Thái (Khu A)	ODT	39.79	LUC; CLN; NTS;DGT; DTL; RAC; MNC	TT Phú Thái; Xã Kim Liên; Xã Kim Anh	TT Phú Thái (Tờ 28,30,31); Xã Kim Liên (Tờ 3 (1...40...); Tờ 4 (723....1248...); Xã Kim Anh (Tờ 5)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (37,80 ha); Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (1,99 ha); Quyết định số 3104/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Đông thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư	39.79		1	
3	Đất xây dựng trụ sở		0.26						0.26	0.00	1	0
	Xây dựng Trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành	CTS	0.26	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL; MNC	TT Phú Thái; Xã Kim Xuyên	Xã Phúc Thành cũ Tờ 17 (489); Xã Kim Xuyên: Tờ 13 (2, 3, 5, 6, 14, 13, 19, 21, 7, 15, 23,...)	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 391/QĐ-BTP ngày 20/3/2024 của Bộ Tư pháp; Thông báo chấp thuận Tổng mặt bằng số 3329/TB-UBND ngày 16/11/2023 của UBND huyện Kim Thành	Cục thi hành án dân sự tỉnh	0.26		1	
4	Đất quốc phòng	CQP	0.90						0.90	0.00	1	0
1	Xây dựng công trình quốc phòng KVPT huyện Kim Thành.	CQP	0.90	LUC; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 7(336-340, 365,366, 398-400,428...561, 1045,1066-1068, 1071...1094,1108-1118...) Tờ 8(392,393, 411...450)	Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Văn bản số 3037/BCH-TM ngày 20/9/2019 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất; Quy hoạch thể trận quân sự KVPT huyện giai đoạn 2012 - 2020	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương	0.90		1	
5	Đất an ninh	CAN	3.19						3.19	0.00	10	0

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
1	Trụ sở làm việc công an xã Cộng Hòa	CAN	0.17	DGD	Xã Lai Khê	Tờ 12 (402,...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023;	UBND huyện Kim Thành	0.17		1	
2	Trụ sở làm việc công an xã Kim Anh	CAN	0.13	CLN; DGT	Xã Kim Anh	Tờ 18(113,133,150)	Quyết định chủ trương đầu tư số 72a/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Kim Anh Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Anh, huyện Kim Thành	UBND huyện Kim Thành	0.13		1	
3	Trụ sở làm việc công an xã Tam Kỳ	CAN	0.15	LUC; CLN	Xã Tam Kỳ	Tờ 6 (531,572...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 22/2/2023 của Hội đồng nhân dân xã Tam Kỳ Về việc phê chuẩn đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành	UBND huyện Kim Thành	0.15		1	
4	Trụ sở làm việc công an xã Ngũ Phúc	CAN	0.24	LUC;CLN DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 10(280...282; 252...315)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1487a/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Ngũ Phúc Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành	UBND huyện Kim Thành	0.24		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
5	Trụ sở làm việc công an xã Đồng Cẩm	CAN	0.15	DTT;DVH; DGT	Xã Đồng Cẩm	Tờ 17 (54,117...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định chủ trương đầu tư số 34/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND xã Đồng Cẩm Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Đồng Cẩm	UBND huyện Kim Thành	0.15		1	
6	Trụ sở làm việc công an xã Kim Xuyên	CAN	0.16	LUC; DGT; DTL; MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 6 (326...377.....); Tờ 11(53...84...1462)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ; Quyết định chủ trương đầu tư số 91b/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Kim Xuyên Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Xuyên	UBND huyện Kim Thành	0.16		1	
7	Trụ sở làm việc công an xã Đại Đức	CAN	0.11	LUC; DGT; DTL;	Xã Đại Đức	Tờ 3 (439...97...1436...1442...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 195/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND xã Đại Đức Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Đại Đức	UBND huyện Kim Thành	0.11		1	
8	Trụ sở làm việc công an xã Kim Đính	CAN	0.30	LUC; DGT; DTL;	Xã Kim Đính	Tờ 6 (861..933...)	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 21/QĐ UBND ngày 17/3/2023 của UBND xã Kim Đính Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Đính, huyện Kim Thành	UBND huyện Kim Thành	0.30		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
9	Trụ sở làm việc công an xã Kim Tân	CAN	0.28	CLN; HNK; DGT; DTL; DYT; MNC	Xã Kim Tân	Tờ 16 (570,578...604...;981...)	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án "Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định chủ trương đầu tư số 07C/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND xã Kim Tân Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng Trụ sở công an xã Kim Tân	UBND huyện Kim Thành	0.28		1	
10	Đội PCCC&CNCH - Công an huyện Kim Thành	CAN	1.50	LUC, CLN, NTS, NTD; DGT, DTL, MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 12 (434,435...439,454...695...),10	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Đề án số 622-QĐ/TU ngày 22/12/2022 Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Hải Dương thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới	Công an tỉnh Hải Dương	1.50		1	
6	Đất công trình sự nghiệp		14.59						14.35	0.24	44	1
6.1	Đất cơ sở văn hóa	DVH	2.34						2.10	0.24	2	1
1	Xây dựng Tượng đài Tiếng Sấm đường 5	DVH	1.70	LUC; HNK; DGT; DTL; NTD; DNL	Xã Tuấn Việt	Tờ 8 (32..42...103... 145...172..216...231)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	1.70		1	
2	Tượng Đài du kích Lai Vu khu vực gần đầu cầu Lai Vu	DVH	0.40	SKK	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 11 (26)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống tượng đài kỷ niệm tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	0.40		1	
3	Nhà văn hoá thôn Dường Mông (615 m2); Nhà văn hoá xóm 16 thôn Bằng Lai (1794 m2)	DVH	0.24	DGD	Xã Ngũ Phúc	Thôn Dường Mông Tờ 30 (13) Thôn Bằng Lai tờ 36 (35)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	UBND xã Ngũ Phúc	0.24			1

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
6.2	Đất cơ sở giáo dục	DGD	11.13						11.13	0.00	41	0
1	Mở rộng trường Tiểu học Cộng Hòa	DGD	0.09	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 6 (267...270...294...);	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 1990/TB-HU ngày 25/3/2020 của Huyện ủy Kim Thành về kết quả khảo sát hệ thống cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn huyện	UBND xã Lai Khê	0.09		1	
2	Mở rộng trường Trung học cơ sở Cộng Hòa	DGD	0.19	DTT;LUC; DGT	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 6 (220.....299...322...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Lai Khê	0.19		1	
3	Mở rộng trường mầm non Trung tâm Cộng Hòa	DGD	0.20	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 6 (70,71...86...141...)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Lai Khê	0.20		1	
4	Mở rộng trường THCS	DGD	0.18	LUC; DTL;DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 6 (88,89,...137,138...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Vũ Dũng	0.18		1	
5	Mở rộng trường mầm non	DGD	0.25	LUC; CLN;NTS; DTL;DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 6 (455,456,...514...630...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Vũ Dũng	0.25		1	
6	Mở rộng Trường Tiểu học Thượng Vũ	DGD	0.31	LUC; DTL;DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 6 (127,128...157...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Vũ Dũng	0.31		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
7	Mở rộng trường mầm non trung tâm	DGD	0.20	LUC; DTL;DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 3 (146,147,150...322,...375, 413..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Vũ Dũng	0.20		1	
8	Mở rộng Trường THCS Cổ Dũng	DGD	0.38	LUC; DTL;DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 3 (325,364...366...396..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Vũ Dũng	0.38		1	
9	Mở rộng điểm trường mầm non Tuấn Việt	DGD	0.16	LUC; DTL;DGT	Xã Tuấn Việt	Tờ 5; 6 (661,742...)(863.864....893...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Tuấn Việt về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2024-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công.	UBND xã Tuấn Việt	0.16		1	
10	Mở rộng trường Tiểu học Tuấn Việt	DGD	0.01	LUC; DTL;DGT	Xã Tuấn Việt	Tờ 5 (797,742...684...) Tờ 6 (825,826...893...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Tuấn Việt về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2024-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công.	UBND xã Tuấn Việt	0.01		1	
11	Mở rộng Trường Trung học cơ sở Tuấn Việt	DGD	0.55	LUC; DTL;DGT	Xã Tuấn Việt	Tờ 5(1155,1156...1256,1257...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Tuấn Việt về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2024-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công.	UBND xã Tuấn Việt	0.55		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
12	Mở rộng điểm Trường tiểu học Quỳnh Khê	DGD	0.13	LUC; DGT; DTL;	Xã Kim Xuyên	Tờ 12 (257...260,..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công;	UBND xã Kim Xuyên	0.13		1	
13	Xây dựng điểm Trường Mầm non Kim Xuyên	DGD	0.41	DGT; DTL; DTT	Xã Kim Xuyên	Tờ 5(1050,1064);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Kim Xuyên	0.41		1	
14	Mở rộng Trường tiểu học Phương Duệ	DGD	0.48	LUC; CLN; DGT; DTL;	Xã Kim Xuyên	Tờ 5; 10 (114,15...56,57...); (23,24...126,127...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Kim Xuyên	0.48		1	
15	Xây dựng Trường Tiểu học Phúc Thành	DGD	1.50	LUC; DTL; DGT	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 15 (1150...1152...1372...1376...) (1179...1186...1207... 1287, 1299...)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 1990/TB-HU ngày 25/3/2020 của Huyện ủy Kim Thành về kết quả khảo sát hệ thống cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn huyện	UBND thị trấn Phú Thái	1.50		1	
16	Mở rộng Trường Mầm non Trung tâm cơ sở Phúc Thành	DGD	0.31	LUC; DTL; DGT	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 15 (1372...1376...1387...)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 3718/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND huyện Kim Thành	UBND thị trấn Phú Thái	0.31		1	
17	Mở rộng trường THCS cơ sở Phúc Thành	DGD	0.03	LUC; DTL; DGT	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 15 (1372...1376...) Tờ 15 (1186, 1185, 1179-1184, 1204-1207, 1287, 1299...); tờ 9 (72...75...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND thị trấn Phú Thái	0.03		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
18	Mở rộng điểm Trường mầm non Trung tâm	DGD	0.14	CLN;NTS; DGT	Xã Kim Anh	Tờ 18 (96,97..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết số 3719/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Kim Anh	0.14		1	
19	Mở rộng điểm Trường mầm non thôn Phan Chi xã Kim Anh	DGD	0.08	LUC; DTL; DGT	Xã Kim Anh	Tờ 5 (496...501...);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết số 3719/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Kim Anh	0.08		1	
20	Mở rộng điểm Trường mầm non thôn Lễ Độ xã Kim Anh	DGD	0.09	CLN;NTS; DGT	Xã Kim Anh	Tờ 8(467,468);	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;	UBND xã Kim Anh	0.09		1	
21	Mở rộng Trường Tiểu học xã Kim Anh (0.05ha); Mở rộng Trường trung học xã Kim Anh (0.15 ha)	DGD	0.20	CLN;NTS; DGT	Xã Kim Anh	Tờ 17 (67,98,99)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;	UBND xã Kim Anh	0.20		2	
22	Mở rộng điểm trường mầm non cơ sở 2 thôn Thiên Đông	DGD	0.32	LUC;;DGT; DTL	Xã Kim Tân	Tờ 17 (840,885...919...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công;	UBND xã Kim Tân	0.32		1	
23	Mở rộng Trường Tiểu học cơ sở Bình Dân	DGD	0.38	LUC; DTL; DGT; TCS	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 7 (452,498...534, 535, 570,...614...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Hòa Bình	0.38		1	
24	Mở rộng Trường Trung học cơ sở Bình Dân	DGD	0.33	LUC; DTL; DGT; TCS	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 7 (420,496...534, 535, 570,...)	Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Hòa Bình	0.33		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
25	Xây dựng Trường mầm non cơ sở Liên Hòa	DGD	0.45	DTT;DGT; DTL	Xã Hoà Bình	Xã Liên Hòa cũ Tờ 7 (961,1527..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Hoà Bình	0.45		1	
26	Xây dựng Trường mầm non Liên Hòa cơ sở thôn Bắc Thắng 2	DGD	0.20	DTT;DGT; DTL	Xã Hoà Bình	Xã Liên Hòa cũ Tờ 4 (427, 373)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Hoà Bình	0.20		1	
27	Mở rộng Trường Trung học cơ sở Ngũ Phúc	DGD	0.04	LUC; CLN; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 3 (319-321, 375, 316...); tờ 4 (331,323,327,332,337,336, 343, 346...349); tờ 32 (250...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Ngũ Phúc	0.04		1	
28	Trường tiểu học cơ sở 2 Ngũ Phúc thôn Quảng Đát	DGD	0.45	LUC;DGT; DTL; DTT	Xã Ngũ Phúc	Tờ 4 (327...336... 346...349)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Ngũ Phúc	0.45		1	
29	Mở rộng Trường tiểu học Ngũ Phúc (cơ sở thôn Dưỡng Mông)	DGD	0.09	LUC; CLN;NTS; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 10 (406...409...432...);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Ngũ Phúc	0.09		1	
30	Mở rộng Trường THCS điểm Kim Khê cũ	DGD	0.05	LUC; DTL;	Xã Kim Liên	Tờ 4 (843);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,31 ha); Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Kim Liên	0.05		1	
31	Mở rộng Trường Trung học cơ sở	DGD	0.37	DTT	Xã Kim Liên	Tờ 8 (325,273,295..298...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 1990/TB-HU ngày 25/3/2020 của Huyện ủy Kim Thành về kết quả khảo sát hệ thống cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn huyện	UBND xã Kim Liên	0.37		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
32	Xây dựng Trường Tiểu học xã Kim Liên	DGD	0.48	LUC; DTL; DGT; DTT	Xã Kim Liên	Tờ 8 (325,273,295..298...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 1990/TB-HU ngày 25/3/2020 của Huyện ủy Kim Thành về kết quả khảo sát hệ thống cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn huyện	UBND xã Kim Liên	0.48		1	
33	Mở rộng Trường Tiểu học	DGD	0.32	LUC; DTL; DGT	Xã Kim Đính	Tờ 5; 18 (398; 399....471....);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Kim Đính	0.32		1	
34	Mở rộng Trường THCS Kim Đính	DGD	0.03	LUC; DTL	Xã Kim Đính	Tờ 5 (430); Tờ 18 (115)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Kim Đính	0.03		1	
35	Mở rộng Trường Tiểu học cơ sở thôn Kim Đĩnh	DGD	0.19	LUC;DGT; DTL; DTT; MNC	Xã Đại Đức	Tờ 16 (309, 351, 310, 353, 352, 311,...);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,31 ha); Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Đại Đức	0.19		1	
36	Mở rộng Trường THCS Đại Đức	DGD	0.08	DGT; DTL; MNC	Xã Đại Đức	Tờ 22 (176,177...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,31 ha); Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Đại Đức	0.08		1	
37	Mở rộng điểm Trường Mầm non Tân Tiến xã Đại Đức (0.34 ha); Mở rộng Trường Tiểu học cơ sở thôn Tân Tiến (0.02 ha)	DGD	0.36	LUC;DGT; DTL; MNC	Xã Đại Đức	Tờ 1 (65,95,242.. 199,212-215, 228,229,238-240, 248-250, 266...271, 280...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,31 ha); Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Đại Đức	0.36		2	
38	Trường mầm non Đồng Gia	DGD	0.62	DTT	Xã Đồng Cẩm	tờ 17 (117)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Đồng Cẩm	0.62		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
39	Trường mầm non Đồng Gia cơ sở Cẩm La	DGD	0.48	LUC; DGT; DTL; DTT	Xã Đồng Cẩm	Tờ 3 (474,590, 1333...1087...1117...1158....);	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Thành về kế hoạch đầu tư công	UBND xã Đồng Cẩm	0.48		1	
6.3	Đất cơ sở thể dục thể thao	DTT	1.12						1.12	0.00	1	0
1	Mở rộng sân vận động trung tâm xã	DTT	1.12	LUC; CLN; DTL; DGT	Xã Tuấn Việt	Tờ 05 (896-898,941-943,990-992, 1039...1044...1130)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Tuấn Việt về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2024-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024.	UBND xã Tuấn Việt	1.12		1	
7	Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp		373.17					0.00	109.65	263.52	2	2
7.1	Đất khu công nghiệp	SKK	341.12						106.49	234.63	1	1
1	Khu công nghiệp Kim Thành (giai đoạn 2)	SKK	106.49	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL; DNL; DRA; NTD; TON; SON; MNC	Xã Vũ Dũng Xã Tuấn Việt	Xã Cổ Dũng cũ tờ: (1,2,4); Xã Tuấn Việt tờ: (1,2,4,5); Xã Thượng Vũ cũ Tờ: (11)	Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Thành	Công ty cổ phần Coma18	106.49		1	
2	Khu công nghiệp Kim Thành 2 (giai đoạn 1)	SKK	234.63	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL; DNL; DRA; NTD; SKC; TON; MNC; SON	Xã Tam Kỳ; Xã Đại Đức	Đại Đức tờ 5,6,7,8,9, 11,12,13,14; Tam Kỳ tờ 8	Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Kim Thành 2 huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư		234.63		1
7.2	Đất cụm công nghiệp	SKN	32.05						3.16	28.89	1	1
1	Cụm công nghiệp Kim Lương (Dự án cơ sở sản xuất, gia công kết cấu thép và cho thuê nhà xưởng Thành Đông của Công ty cổ phần TMDV Thành Đông)	SKN	3.16	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL;	Xã Kim Liên	Tờ 5 (764,765... 873) Tờ 6 (985...1149...1178...) Tờ 9 (3- 79)	Nghị quyết số 25//NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cơ sở sản xuất, gia công kết cấu thép và cho thuê nhà xưởng Thành Đông	Công ty cổ phần TMDV Thành Đông	3.16		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
2	Cụm công nghiệp Cộng Hoà	SKN	28.89	LUC; CLN; NTS; DGT; DTL; MNC	Xã Lai Khê; Xã Vũ Dũng;	Tờ 4 (27..506... 541); Tờ 10 (890,891....1544....1548...) Tờ 9 (387- 736,739...)	Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương Về việc giao chủ đầu tư và điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập cụm công nghiệp Cộng Hoà, huyện Kim Thành	Lựa chọn nhà đầu tư		28.89		1
8	Đất công trình công cộng		132.28						122.67	9.61	38	3
8.1	Đất giao thông	DGT	111.66						102.35	9.31	24	1
1	Dự án xây dựng đường gom đường sắt Hà Nội Hải Phòng huyện Kim Thành tỉnh Hải Dương	DGT	5.50	LUC;HNK; CLN; NTS; MNC; DTL; ONT; TON; NTD	Xã Lai Khê; Xã Vũ Dũng; Xã Tuấn Việt; Xã Kim Xuyên; Xã Kim Liên; TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 21//NQ-HĐND ngày 02/1/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án: xây dựng đường gom đường sắt Hà Nội, Hải Phòng, huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	5.50		1	
2	Dự án xây dựng đường gom đường sắt Hà Nội Hải Phòng đoạn qua huyện Kim Thành tỉnh Hải Dương	DGT	11.00	LUC;HNK; CLN; NTS; MNC; DTL; ONT; TON; NTD	Xã Lai Khê; Xã Vũ Dũng; Xã Tuấn Việt; Xã Kim Xuyên; Xã Kim Liên; TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 01/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương V/v Điều chỉnh, phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và năm 2024 lần 2.	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	11.00		1	
3	Đường trục Bắc Nam đi cầu Mây	DGT	10.60	ONT, LUC, CLN; HNK, DGT, DTL, MNC,NTD	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ: Tờ 2, tờ 4; xã Thượng Vũ cũ tờ 7, tờ 11, tờ 24 (thổ cư) -	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của HĐND tỉnh; Thông báo số 276/TB-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	10.60		1	
4	Mở rộng đường tỉnh 389, đoạn từ Quốc lộ 5 đến nút giao thông đường trục Bắc Nam đi cầu Triều (km0-Km9+300)	DGT	1.20	LUC; HNK; ONT; MNC	Xã Lai Khê; Xã Vũ Dũng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Công văn Số: 1819/SGTVT-P2 ngày 14/6/2024 của Sở giao thông vận tải V/v rà soát, lập danh mục đầu tư công trên địa bàn tỉnh - lĩnh vực giao thông vận tải.	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	1.20		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
5	Xây dựng tuyến đường giao thông từ nhà máy Trung Kiên kết nối nút giao lập thể tại xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành	DGT	4.75	LUC, DGT, DTL, MNC, NTD,...	Xã Kim Xuyên	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh; Quyết định chủ trương đầu tư số 56/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện Kim Thành.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	4.20	0.55	1	
6	Cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông từ Kim Anh - Kim Liên (đoạn từ cầu Bất Nạo, xã Kim Anh - cầu Kim Liên), huyện Kim Thành	DGT	4.2	LUC, DGT, DTL, MNC, NTD	Xã Kim Anh, Xã Kim Liên	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng Nhân dân huyện Kim Thành về việc phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	4.20		1	
7	Xây dựng đường trục Đông -Tây huyện Kim Thành và nhánh đi cầu vượt nút giao quốc lộ 5 (giai đoạn 1 thực hiện đoạn từ nút giao lập thể với Quốc lộ 5 tại xã Kim Xuyên đến bùng binh xã Ngũ Phúc)	DGT	13.22	LUC; HNK; CLN; NTS; DTL; ONT; MNC	Xã Tuấn Việt; Xã Kim Xuyên; Xã Ngũ Phúc; Xã Kim Anh	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (9.72 ha); Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (3.50 ha); Quyết định số 929 ngày 12/6/2023 V/v Điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường trục Đông tây trên địa bàn huyện Kim Thành; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2888/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt báo cáo chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trục Đông Tây trên địa bàn huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	13.22		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
8	Xây dựng đường trục Đông -Tây huyện Kim Thành và nhánh đi nút giao cầu vượt Quốc lộ 5 (phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô đường Bn=12m)	DGT	23.35	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT DTL; NTD; ONT; TIN; MNC;	Xã Kim Tân; Xã Ngũ Phúc; Xã Kim Anh; Xã Đồng Cẩm; Xã Tam Kỳ; Xã Đại Đức	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh (18,5 ha); Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của HĐND tỉnh (5,35 ha); Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 2888/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt báo cáo chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trục Đông Tây trên địa bàn huyện Kim Thành; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 929/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND huyện Kim Thành V/v Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường trục Đông Tây trên địa bàn huyện Kim Thành; Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 về việc phê duyệt Dự án xây dựng đường trục Đông Tây huyện Kim Thành và nhánh đi nút giao cầu vượt Quốc lộ 5 (phân kỳ đầu tư 1/2 quy mô đường Bn=12m)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	23.35		1	
9	Dự án đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối quốc lộ 17B với quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương	DGT	15.02	ONT, LUC, BHK;CLN; NTS; MNC, NTD; DGT, DTL;SKC; TMD...	Xã Kim Xuyên	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh (14,47 ha); Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của HĐND tỉnh (0,55 ha); Quyết định về việc phê duyệt dự án đầu tư số 428/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh Hải Dương; Báo cáo số 364-BC/BCSD ngày 30/5/2023 của Ban cán sự Đảng UBND về chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối quốc lộ 17B với quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	15.02		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
10	Kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Dự án cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ Ngọc Cảng)	DGT	0.28	HNK; DTL; MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 71498,...) (1494, 1495,	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1829/QĐ-TTg ngày 31/10/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định chủ trương đầu tư số 52/QĐ-UBND và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 623/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh	Công ty cổ phần Ngọc Cảng	0.28		1	
11	Đầu tư xây dựng cầu vượt sông Kinh Môn và đường dẫn nối nút giao lập thể với QL 5 (địa bàn huyện Kim Thành)	DGT	1.42	LUC; HNK; CLN; NTS; SKC; DTL; ONT; MNC; RAC	Xã Kim Xuyên	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (1,22 ha); Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,2 ha); Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án : Đầu tư xây dựng cầu vượt sông Kinh Môn và đường dẫn nối nút giao lập thể với QL 5	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	1.42		1	
12	Hành lang đường giao thông Quốc lộ 5 (xen kẹp giữa ranh giới Khu công nghiệp Kim Thành và Quốc lộ 5)	DGT	1.45	LUC; HNK; CLN; NTS; SKC; DTL; MNC;	Xã Tuấn Việt; xã Vũ Dũng	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Kim Thành	Công ty cổ phần Coma18	1.45		1	
13	Xây dựng cầu Kim Liên- Kim Tân và đường dẫn hai đầu cầu thuộc tuyến đường huyện Kim Liên- Liên Hòa	DGT	1.76	DTL; MNC	Xã Kim Liên Xã Kim Tân	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (1,0 ha); Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của HĐND tỉnh (0,40 ha); Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 01/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Điều chỉnh, phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và năm 2024 lần 2 (nguồn ngân sách tỉnh).	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	1.40	0.36	1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
14	Dự án cải tạo điều chỉnh tổ chức giao thông tại km 15+835 Quốc lộ 17B với đường 20-9 Thị trấn Phú Thái huyện Kim Thành (nâng cấp mở rộng đường 20/9 đoạn từ Quốc lộ 5 đến khu tường niệm)	DGT	1.10	HNK;CLN; NTS;TMD; DVH;DYT; DGT;DTL; NTD;ODT;TS C; MNC	TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1210/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện Kim Thành; Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND huyện Kim Thành	UBND huyện Kim Thành	1.10		1	
15	Xây dựng tuyến đường giao thông từ trung tâm y tế huyện đi Quỳnh Khê 1 - Kim Xuyên trên địa bàn huyện Kim Thành	DGT	3.15	LUC; HNK;CLN; NTS;DTL ODT; MNC	Xã Kim Xuyên TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;	UBND huyện Kim Thành	3.15		1	
16	Dự án Vườn hoa, cây xanh tại nút giao QL5A với QL 17B	DGT	0.34	TSC; DGT; DTL, TMD; NTD	TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 42/TB-Vp ngày 21/3/2024 của UBND huyện Kim Thành	UBND thị trấn Phú Thái	0.34		1	
17	Xây dựng hạ tầng dự án cải tạo đất ngoài đê ổn định đời sống nhân dân xã Lai Vu	DGT	2.96	HNK; NTS; DTL	Xã Lai Khê	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ; Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng số 3323/QĐ-UBND ngày 28/10/2018 của UBND tỉnh Hải Dương	UBND huyện Kim Thành	2.96		1	
19	Đường vào khu dân cư mới thôn Dường Thái Trung	DGT	0.11	LUC;	TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 2366/QĐ-UBND ngày 26/8/2018 của UBND huyện Kim Thành	UBND thị trấn Phú Thái	0.11		1	
20	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại nút giao Km 15+500/QL.17B với QL.5 tỉnh Hải Dương (nút giao thông vào huyện)	DGT	0.10	LUC;HNK; CLN; NTS;TMD; DVH;DYT; DGT;DTL; NTD;ODT;TS C; MNC	TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương	UBND huyện Kim Thành	0.10		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
22	Dự án nâng cấp mở rộng đường giao thông từ thôn Thượng Đỗ đi Quốc lộ 5A xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành	DGT	0.65	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT: DTL	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ (tờ 7); Xã Cổ Dũng cũ (tờ 4)	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 265a/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND xã Thượng Vũ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	UBND Vũ Dũng	0.65		1	
23	Dự án mở rộng đường giao thông khu vực Quảng trường 20-9 và Đền thờ các anh hùng liệt sỹ huyện Kim Thành	DGT	0.25	DTT; DNH; NTS; DGT: DTL; NTD	TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 3108/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND huyện Kim Thành	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành	0.25		1	
24	Công trình Tuyến đường từ sân vận động trung tâm ra Quốc lộ 5A xã Lai Vu, huyện Kim Thành giai đoạn 2 (Đoạn từ ngã tư thôn Minh Thành ra Quốc lộ 5A)	DGT	0.37	LUC; HNK;	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 5, 10 (1-16,...) - (Theo Mảnh đo	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định phê duyệt báo cáo KTKT số 3627/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Lai Khê	0.37		1	
25	Mở rộng đường trục xã Lai Vu (từ sân vận động trung tâm xã đến Quốc lộ 5B)	DGT	0.20	CLN	Xã Lai Khê	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17/02/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công, giai đoạn 2021-2025	UBND xã Lai Khê	0.20		1	
26	Mở rộng đường trục thôn Nại Đông	DGT	0.28	LUC; CLN; NTS; ONT	Xã Tam Kỳ	Công trình theo tuyến (Tờ 6,8,23)	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 06/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND xã Tam Kỳ về việc phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng Công trình: Xây dựng hạ tầng giao thông tuyến đường trục chính thôn Nại Đông xã Tam Kỳ huyện Kim Thành	UBND xã Tam Kỳ	0.28		1	
27	Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	DGT	8.40	LUC, BHK, DTL, DGT, ONT, TSN	Xã Lai Khê; xã Vũ Dũng; xã Tuấn Việt; xã Kim Xuyên; TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 63/NQ - HĐND ngày 12/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương		8.40		1
8.2	Đất thủy lợi	DTL	10.25						10.25	0.00	6	0

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
1	Xây dựng mới cống Chuẩn Thừng tại K17+935 đê tả Rạng	DTL	0.25	LUC;HNK; DTL;MNC	Xã Hoà Bình	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3226/QĐ-BNN-PPCTT ngày 25/8/2022 về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	0.25		1	
2	Xử lý cấp bách cống Thiện Đáp (tại K8+764 đê tả sông Rạng) huyện Kim Thành)	DTL	0.25	LUC; CLN; NTS; DTL; MNC	Xã Tuấn Việt Xã Kim Xuyên	Xã Tuấn Việt từ 13 (337, 737...750); xã Kim Xuyên từ 14 (201, 458...483)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	0.25		1	
3	Xử lý cấp bách cống Thượng Đổ (tại K2 +164 đê hữu sông Kinh Môn) huyện Kim Thành)	DTL	0.25	LUC; HNK; DTL	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Từ 7 (818...822)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	0.25		1	
4	Nâng cấp tuyến đê hữu sông Kinh Môn đoạn từ K0+000-K2+800; K3+625-K15+300; K16+624-K20+838	DTL	5.00	LUC; HNK; DTL;	Xã Vũ Dũng; Xã Kim Liên; TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (2,8 ha); Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (2,5 ha); Quyết định số 3225/QĐ-BNN-PCTT, 25/8/2022 của Bộ NNPTNN về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	5.00		1	
5	Tu bổ, nâng cấp đê hữu Kinh Môn từ K7+500-K10+024; K10+645-K13+425 thuộc địa bàn huyện Kim Thành	DTL	2.50	LUC; HNK; DTL; MNC	Xã Tuấn Việt, xã Kim Xuyên, TT Phú Thái	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định 3225/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	2.50		1	
6	Tu bổ, nâng cấp đê tả Lạch Tray từ K0+000-K3+600	DTL	2.00	LUC; HNK; DTL;MNC	Xã Hòa Bình; xã Đại Đức	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định 3225/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hải Dương	2.00		1	
8.3	Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT	1.96						1.96	0.00	3	0
1	Mở rộng trạm cấp nước ngoài bãi sông	DCT	0.04	HNK	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Từ 1(68)	Quyết định phê duyệt QH chi tiết số 995/QĐ-UB ngày 04/4/2017 của UBND huyện Kim Thành		0.04		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
2	Nhà máy nước sạch xã Liên Hòa công suất 25.000 m ³ /ngđ (0,98 ha); Trạm đẩy nước thô phục vụ nhà máy nước Liên Hòa công suất 25.000 m ³ /ngđ (0,06 ha)	DCT	1.04	LUC; DGT; DTL	Xã Hòa Bình	Xã Liên Hòa cũ Tờ 6 (810... 813...815 ...925...1022)	Thông báo số 458-TB/HU ngày 18/2/2022 của Ban Thường vụ huyện ủy Kim Thành về về đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Liên Hòa công suất 25.000 m ³ /ngđ; Nghị quyết số 90/NQ - HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Về việc quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	1.04		1	
3	Nhà máy nước sạch Tuấn Việt công suất 25.000 m ³ /ngđ (0,81 ha); Trạm đẩy nước thô phục vụ nhà máy nước Tuấn Việt công suất 25.000 m ³ /ngđ (0,07 ha)	DCT	0.88	LUC; CLN; NTS; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 13 (693...697,716...733..739)	Thông báo chấp thuận số 410-TB/HU ngày 6/10/2021 của UBND huyện Kim Thành; Thông báo số 461-TB/HU ngày 18/2/2022 của Ban Thường vụ huyện ủy Kim Thành về đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Liên Hòa công suất 25.000 m ³ /ngđ; Nghị quyết số 90/NQ - HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Về việc quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	0.88		1	
8.4	Đất công trình năng lượng	DNL	1.15						0.85	0.30	4	2
1	Dự án và trạm biến áp 110KV Thanh Hà và nhánh rẽ	DNL	0.620	LUC; CLN; DGT; DTL	TT Phú Thái; Xã Kim Xuyên; Xã Ngũ Phúc; Xã Kim Anh	Công trình theo tuyến	Nghị Quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 3060/QĐ-BCT ngày 09/10/2019 của Bộ công thương về Phê duyệt dự án TBA 110 kV Thanh Hà và nhánh rẽ	Tổng Công ty điện lực Miền Bắc	0.62		1	
2	Xây dựng đường dây 35kV mạch kép lộ 375, 377 sau trạm 110kV Kim Thành (0,18 ha);	DNL	0.180	LUC; DTL	Xã Ngũ Phúc Xã Kim Anh Xã Kim Tân Xã Kim Đính,	Công trình theo tuyến	Nghị Quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt phương án số 1852/QĐ-BCHD ngày 28/7/2020;	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương	0.18		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
3	Xây dựng đường dây trung thế và các TBA phân phối huyện Kim Thành năm 2023	DNL	0.040	LUC; DGT; DTL	Các xã, TT	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2785/QĐ-PCHD ngày 06/7/2022 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương Về việc tạm giao kế hoạch ĐTXD và CBĐT năm 2024	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương	0.04		1	
4	Xây dựng đường dây trung thế và các TBA phân phối huyện Kim Thành năm 2024	DNL	0.010	LUC; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc; Xã Kim Anh	Công trình theo tuyến	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2620/QĐ-PCHD ngày 28/8/2023 Về việc phê duyệt phương án đầu tư xây dựng năm 2024. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương	0.01		1	
5	Công trình: Xây dựng đường dây trung thế, và cải tạo lưới điện hạ thế huyện Kim Thành năm 2025	DNL	0.230	LUC; DGT;	TT Phú Thái; Xã Kim Anh; Xã Kim Đĩnh; Xã Hoà Bình; Xã Đồng Cẩm; Xã Kim Liên; Xã Kim Xuyên; Xã Tam Kỳ; Xã Ngũ Phúc	Công trình theo tuyến	Công văn số 3719/PCHD - ĐT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương		0.23		1
6	Xây dựng mới các lộ xuất tuyến trung áp sau MBA T2 – Trạm 110kV Kim Thành	DNL	0.070	LUC; DGT;	Xã Kim Anh; Xã Kim Liên; Xã Ngũ Phúc;	Công trình theo tuyến	QĐ phê duyệt PA số 804/QĐ-PCHD ngày 17/3/2024 công trình: Xây dựng mới các lộ xuất tuyến trung áp sau MBA T2 – Trạm 110kV Kim Thành	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương		0.07		1
8.5	Đất chợ	DCH	7.26						7.26	0.00	1	0
1	Dự án đầu tư xây dựng chợ nông sản, cho thuê ki ốt của Doanh nghiệp tư nhân Hải Ninh	DCH	7.26	LUC;NTS; DGT; DTL; NTD	Xã Đồng Cẩm	Tờ 6 (418.... 526... 644 749) Tờ 7 (1037...1075- 1526); tờ 11 (1-4; 25; 26; 41;210; 421); Tờ 10 (31,33....109,110)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 314/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Doanh nghiệp tư nhân Hải Ninh	7.26		1	
9	Đất tôn giáo	TON	3.50						3.50	0.00	11	0

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
1	Mở rộng chùa Kim Liên	TON	0.02	CLN;	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 11(38)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.	UBND xã Lai Khê	0.02		1	
2	Mở rộng chùa Quang Minh, chùa Liên Hoa, chùa Thiện	TON	0.26	LUC; DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 6 (98, 153...693...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.	UBND xã Vũ Dũng	0.26		1	
3	Mở rộng chùa Linh Ứng thôn Bắc	TON	0.18	LUC	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 3 (658,691-692,713,714,1175); Tờ 10 (209, 232)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.	UBND xã Vũ Dũng	0.18		1	
4	Mở rộng chùa Kim Liên (0.04 ha), chùa Tiên Linh (0.01 ha), chùa Linh Quang (1.32 ha)	TON	1.36	LUC	Xã Kim Xuyên	Tờ 24 (249,250,281,283); Tờ 39 (130); tờ 7 (23,26...258)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Kim Xuyên	1.36		1	
5	Mở rộng chùa Phúc Khê, chùa Kim Vân	TON	0.07	CLN; HNK	Xã Kim Liên	Tờ 8 (145); Tờ 3 (347,348,356,18)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Kim Liên	0.07		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
6	Mở rộng chùa Quang Minh (0.01 ha), bãi đỗ xe chùa Quang Khánh thôn Dường Mông (0.60 ha) và chùa Quang Khánh thôn Quảng Đạt (0.30 ha)	TON	0.91	LUC; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 9 (363,364,365,51,232); Tờ 3 (213,215,261-263,278-283,291....); Tờ 7 (1,4,5,7,9,195,1203,1122-1125,1133-1135,1144-1154)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Ngũ Phúc	0.91		1	
7	Mở rộng chùa Thiện	TON	0.01	LUC	Xã Kim Anh	Tờ 4 (414,415,420,672)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Kim Anh	0.01		1	
8	Mở rộng chùa Khánh Quang (0.01 ha), chùa Diên Khánh (0.06 ha), chùa Tân Đồng (0.01 ha), chùa Quang Minh (0.19 ha); Mở rộng nhà thờ Hải Ninh (0,26 ha)	TON	0.53	LUC; CLN; NTS	Xã Kim Tân	Tờ 14 (1333,1334); Tờ 17(8,9,846,866-868,884-887,905,921,940,941); Tờ 5 (397,398, 553,554); tờ 34 (22)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,27 ha); Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh (0,26 ha); Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Kim Tân	0.53		1	
9	Mở rộng chùa Đống Tô	TON	0.04	NTS;ONT	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 15 (73)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Hoà Bình	0.04		1	
10	Mở rộng chùa Vinh Khánh	TON	0.02	LUC	Xã Hoà Bình	Xã Liên Hòa cũ Tờ 3 (1625, 2041)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Hoà Bình	0.02		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
11	Mở rộng nhà thờ Đồng Kênh	TON	0.10	CLN; DGT; DVH	Xã Tam Kỳ	Tờ 28 (134..)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Kết luận số 01-KL/BCĐ ngày 27/9/2019 của BCĐ công tác Tôn giáo tỉnh về kết quả kiểm tra công tác xây dựng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh	UBND xã Tam Kỳ	0.10		1	
10	Đất tín ngưỡng	TIN	0.52						0.52	0.00	3	0
1	Xây dựng đình An Thái	TIN	0.24	NTS; DVH	TT Phú Thái	Tờ 21(43,70)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1390/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND huyện Kim Thành	UBND TT Phú Thái	0.24		1	
2	Mở rộng đình thôn Kỳ Côi	TIN	0.25	LUC; DTT	Xã Tam Kỳ	Tờ 3 (1084,1085...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định số 4478/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về việc xếp hạng di tích cấp tỉnh.	UBND xã Tam Kỳ	0.25		1	
3	Xây dựng Miếu Thiên Thần tại thôn Quỳnh Khê 2, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành	TIN	0.03	NTD	Xã Kim Xuyên	Tờ số 27 (330)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh; Di chuyển Miếu Thiên Thần cũ do thu hồi đất để xây dựng dự án nút giao lập thể tại xã Kim Xuyên	UBND xã Kim Xuyên	0.03		1	
11	Đất nghĩa trang nghĩa địa	NTD	5.53						4.75	0.78	2	1
1	Mở rộng nghĩa địa các thôn (xã Lai Khê 0.70 ha; xã Vũ Dũng 0.10 ha; xã Tuấn Việt 0.30 ha; xã Kim Xuyên 0.15 ha; TT Phú Thái 0.15 ha; xã Ngũ Phúc 0.20 ha; xã Kim Anh 0.64 ha; xã Kim Liên 0.10 ha; xã Kim Tân 0.10 ha; xã Kim Đính 0.4 ha; xã Hoà Bình 0.30 ha; xã Tam Kỳ 0.35 ha; xã Đồng Cẩm 0.20 ha; xã Đại Đức 0.25 ha)	NTD	3.94	LUC; DGT	Các xã; TT	xã Lai Vu cũ (tờ); xã Cộng Hòa cũ (tờ 3); xã Thượng Vũ cũ (tờ 5); xã Tuấn Việt (tờ 2); xã Kim Xuyên (tờ 4); xã Phúc Thành cũ (tờ 15) xã Ngũ Phúc (tờ 14); xã Kim Anh (tờ,3,9); xã Kim Liên (tờ 7); xã Kim Tân (tờ 14); xã Kim Đính (tờ 5); xã Bình Dân cũ (tờ 6); xã Tam Kỳ (tờ 7); xã Đồng Cẩm (tờ 5); xã Liên Hòa cũ (tờ 3); xã Đại Đức (tờ 1)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (3,39 ha); Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0,38 ha xã Lai Vu)	UBND các xã	3.54	0.40	1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
2	Xây dựng nghĩa trang nhân dân tập trung xã Cổ Dũng (cũ)	NTD	1.21	LUC; DGT	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 5 (2123, 2073, 2127,2185, 2184,- 2137,2074, 2075,2186-2188) ; Tờ 8 (23-29,71-75; 115-118)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 62/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Vũ Dũng	1.21		1	
3	Mở rộng Nghĩa trang nhân dân Đổng Năng- Đổng Đình thôn Nại Đông (phục vụ di chuyển nghĩa trang thôn Nghĩa Xuyên nằm trong quy hoạch đường khu CN Kim Thành 2)	NTD	0.38	LUC	Xã Tam Kỳ	Tờ BĐ số 8 (Thửa 82, 72, 84 54, 65), 35, 48, 56, 66 32, 33, 34, 45, 46, 47, 727....)	Bố trí đất phục vụ GPMB Khu công nghiệp Kim Thành 2; Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Kim Thành 2 huyện Kim Thành	UBND xã Tam Kỳ		0.38		1
2	Công trình dự án chuyển mục đích sử dụng đất		71.42						66.88	4.54	40	8
2.1	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	24.65						23.44	1.21	24	3
1	Dự án xây dựng cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty HNG tại xã Thượng Vũ	TMD	1.21	HNK	Xã Vũ Dũng	Xã Thượng Vũ cũ Tờ 2 (2)	Quyết định chủ trương đầu tư số 2812/QĐ-UBND ngày 12/8 /2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty HNG	1.21		1	
2	Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng và dịch vụ thương mại tổng hợp của bà Nguyễn Thị Phú tại xã Kim Xuyên (giáp Công ty Toàn Cầu)	TMD	0.59	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Kim Xuyên	Tờ 5 (1082...1126, 1143...1171...), tờ 10 (7,8,19)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương; Thông báo số 300/TB-HU ngày 6/8/2021 của Huyện ủy Kim Thành về dự án xây dựng cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng và dịch vụ thương mại tổng hợp của bà Nguyễn Thị Phú tại xã Kim Xuyên	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phú	0.59		1	
3	Xây dựng cơ sở kinh doanh thiết bị nội thất và vật liệu xây dựng của Công ty TNHH Thiên Hoàng Lan giai đoạn 2 (phần diện tích còn lại)	TMD	0.02	LUC	Xã Đổng Cầm	Tờ 7 (1601, 1585, 1586, 1570, 1571, 1552, 1642, 1553, 1537,1520,1496, 1521,1474, 14723, 1453,1495,1519, 1551) Tờ 11 (14, 31-33, 46-50)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3436/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh Hải Dương;	Công ty TNHH Thiên Hoàng Lan	0.02		1	
4	Xây dựng cơ sở kinh doanh ô tô, xe máy và xe đạp điện của Công ty TNHH Ngọc Linh giai đoạn 2 (phần diện tích còn lại)	TMD	1.44	LUC; DGT; DTL	Xã Đổng Cầm	Tờ 7 (1487...1498...1510...1514...1596...); tờ 11 (3...43...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 96/QĐ-UBND ngày 08/1/2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH Ngọc Linh	1.44		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
5	Xây dựng Trung tâm tổ chức sự kiện thương mại và dịch vụ tổng hợp của Công ty cổ phần thương mại Hoàng Minh Quân HD	TMD	2.39	LUC; DGT; DTL; MNC	Xã Đồng Cẩm	Tờ 7 (1162-1168; 1199-1202; 1232-1236; 1261-1264; 1297-1299; 1328-1330; 1300-1331; 1326-1329; 1360-1363; 1395-1400; 1427-1430; 1455-1458-1460; 1475-1479)	Nghị quyết số 48/NQ - HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 2768/QĐ-UBND ngày 06/8 /2018 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần thương mại Hoàng Minh Quân HD	2.39		1	
6	Xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh đồ gỗ, nhà hàng ăn uống và kinh doanh hàng điện tử của công ty TNHH Khánh Ngọc Hưng	TMD	1.60	LUC;HNK; DGT;DTL; MNC	Xã Đồng Cẩm	Tờ 7 (1168,1202,1204, 1236,1237,1264,1265, 1300, 1301,1331-1335, 1363,1364,1400,1401, 1431-1443, 1458-1461, 14761478...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3386/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH Khánh Ngọc Hưng	1.60		1	
7	Dự án cửa hàng bán lẻ xăng dầu và sửa chữa bảo dưỡng, trông xe ô tô Đồng Gia của Công ty cổ phần vật tư Hà Nội giai đoạn 2	TMD	0.69	LUC; DGT; DTL	Xã Đồng Cẩm	Tờ 7 (1587... 1603.....1643); tờ 11 (15...51.....)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (0.69 ha); Quyết định chủ trương đầu tư số 3278/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần vật tư xăng dầu Hà Nội	0.69		1	
8	Dự án đầu tư Cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ tổng hợp của Công ty TNHH TYZ	TMD	1.79	LUC; DGT; DTL; MNC	Xã Kim Liên	Tờ 4 (213...236... 288...309...); tờ 5 (310...337..364...396...426...)	Nghị Quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (1,80 ha); Quyết định chủ trương đầu tư số 3180 /QĐ-UBND ngày 22/10 / 2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH TYZ	1.79		1	
9	Khu đất thu hồi của Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Hoàng Thạch và khu vực Trung tâm Thú y (cũ)	TMD	0.21	SKC; DGT; DTL	TT Phú Thái	Tờ 8 (11,12)	Công văn số 3071/UBND-VP ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Hải Dương v/v triển khai TB số 371/TB-TU ngày 15/11/2016 của tỉnh ủy Hải Dương; Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Hải Dương	0.15	0.06	1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
10	Cơ sở kinh doanh nhà hàng ăn uống, dịch vụ lưu trú của Công ty TNHH Diệp Anh Nhi (được chuyển đổi từ Hộ kinh doanh Phạm Công Tú) (Đợt 2)	TMD	0.04	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 2 (5-25; 31-33; 39), tờ 4 (35)	Nghị quyết số 48/NQ - HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3494/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định điều chỉnh quy hoạch chi tiết số 2864-QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Kim Thành; Thông báo chấp thuận số 1348/TB-UBND ngày 25/8/2017 của UBND huyện Kim Thành	Công ty TNHH Khánh Hòa VN	0.04		1	
11	Xây dựng Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp Hiếu Thảo của ông Bùi Văn Toán tại xã Kim Anh, huyện Kim Thành	TMD	1.00	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Anh	Tờ 9 (71...116...148...190...304...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương; Thông báo chấp thuận chủ trương dự án số 299/TB-HU ngày 6/8/2021 của ban thường vụ huyện Kim Thành.	Hộ kinh doanh Bùi Văn Toán	1.00		1	
12	Xây dựng cơ sở KDVLXD và DVTM tổng hợp của Công ty TNHH TMĐT và DV vận tải Bình Minh	TMD	0.55	LUC; DGT; DTL	Xã Tam Kỳ	Tờ 6 (797...816...); tờ 7 (330...378...407...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3009/QĐ-UBND ngày 06/9/2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH TMĐT và DV vận tải Bình Minh	0.55		1	
13	Cơ sở sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và hàng nông sản tại xã Tuấn Việt của ông Đào Văn Dũng	TMD	0.68	LUC; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 8 (1,24-32, 73-86, 131-143, 205-207, 264)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1998/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND huyện Kim Thành	Hộ kinh doanh Đào Văn Dũng	0.68		1	
14	Xây dựng cơ sở thương mại dịch vụ của hộ kinh doanh Trần Văn Quyết tại xã Tuấn Việt	TMD	0.17	LUC; CLN; DTL; TMD	Xã Tuấn Việt	Tờ 5 (1444,1445...1485,1486...)	Thông báo số 472-TB/HU ngày 21/3/2022 của Thường trực huyện ủy Kim Thành về dự án Xây dựng cơ sở thương mại dịch vụ của hộ kinh doanh Trần Văn Quyết tại xã Tuấn Việt	Hộ kinh doanh Trần Văn Quyết		0.17		1
15	Xây dựng Cơ sở sửa chữa ô tô và kinh doanh vận tải kho bãi của ông Phạm Văn Thịnh	TMD	0.63	LUC; CLN; DTL; DGT	Xã Tuấn Việt	Tờ 10 (209,210...245...292...325...)	Thông báo số 1630-TB/HU ngày 01/11/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Thành về Dự án xây dựng Cơ sở sửa chữa ô tô và kinh doanh vận tải kho bãi của ông Phạm Văn Thịnh	Hộ kinh doanh Phạm Văn Thịnh		0.63		1

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình		
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025	
16	Xây dựng cơ sở dịch vụ thương mại tổng hợp và nhà nghỉ của bà Tăng Thị Huế	TMD	0.35	LUC; CLN; DTL;	Xã Lai Khê	Xã Lai Vu cũ Tờ 5 (1,3,4...)	Thông báo số 471-TB/HU ngày 21/3/2022 của Thường trực huyện ủy Kim Thành về dự án Xây dựng cơ sở dịch vụ thương mại tổng hợp và nhà nghỉ của bà Tăng Thị Huế; Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cơ sở dịch vụ thương mại tổng hợp và nhà nghỉ của bà Tăng Thị Huế.	Hộ kinh doanh Tăng Thị Huế		0.35			1
17	Cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản, vật liệu xây dựng, dịch vụ nhà nghỉ và cho thuê xưởng để gia công cơ khí của công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Thăng Lợi	TMD	2.80	LUC; HNK; DGT; DTL;	Xã Tuấn Việt	Tờ 4 (998,999, 1034-1038, 1085-1091, 1124-1142, 1178-1208, 1236-1262, 1291-1328, 1345-1514, 1404-1416, 1451-1458); Tờ 8 (33-36)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1640/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Thăng Lợi	2.80			1	
18	Xây dựng trung tâm vui chơi giải trí, kinh doanh dịch vụ tổng hợp nhà hàng của bà Hứa Thị Thương	TMD	0.38	LUC; HNK CLN; NTS; DGT; DTL	Xã Kim Liên	Tờ 5 (201, 274,275, 288-293,314...330, 879,880)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1160-QĐ-UBND ngày 6/4/2020 của UBND huyện Kim Thành;	Hộ kinh doanh Hứa Thị Thương	0.38			1	
19	Dự án xây dựng cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng và nhà hàng ăn uống tại xã Kim Liên của ông Phạm Chí Thành (đợt 2)	TMD	0.20	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Liên	Tờ 11 (171,288,335....)	Nghị quyết 56/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 1136/QĐ-UBND ngày 13/3/2020 của UBND huyện Kim Thành	Hộ kinh doanh Phạm Chí Thành	0.20			1	
20	Xây dựng Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp Hiếu Hân của ông Bùi Văn Khương tại xã Kim Liên, huyện Kim Thành	TMD	0.60	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Liên	Tờ 8 (920...984...1027...1069...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo chấp thuận chủ trương dự án số 298/TB-HU ngày 6/8/2021 của ban thường vụ huyện Kim Thành,	Hộ kinh doanh Bùi Văn Khương	0.60			1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
21	Xây dựng Bền thủy nội địa của công ty cổ phần VLXD Bình Dân	TMD	1.30	HNK ; DGT; DTL	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 9 (336,337, 354, 355, 405, 406, 452, 475, 499, 526, 543, 556, 557, 567, 568, 580, 581, 422)	Quyết định chủ trương đầu tư số 3436/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương; GCNĐT số 04121000464 ngày 29/11/2010 của UBND tỉnh HD; Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bền thủy nội địa Bình Dân của công ty cổ phần VLXD Bình Dân	Công ty cổ phần VLXD Bình Dân	1.30		1	
22	Bến bãi kinh doanh than và vật liệu xây dựng của Công ty cổ phần đầu tư thương mại Trường Thịnh Phát	TMD	1.35	NTS;DTL	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 5 (2,13..)	Quyết định chủ trương đầu tư số 3431/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện Kim Thành V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bến Bãi kinh doanh than và vật liệu xây dựng của công ty cổ phần đầu tư thương mại Trường Thịnh Phát	Công ty cổ phần đầu tư thương mại Trường Thịnh Phát	1.35		1	
23	Dự án Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty TNHH đầu tư thương mại Đại Đô	TMD	1.79	LUC, NTD; HNK; DGT; CLN, DTL	Xã Hoà Bình	Xã Bình Dân cũ Tờ 1306-1308, 3 (1197, 1223- 1084- 1086,...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 452-TB/HU ngày 28/01/2022 của Huyện ủy Kim Thành; Công văn số 1143/STNMT-QLĐĐ ngày 22/3/2023 của Sở TNMT về việc tham gia ý kiến với việc tiếp nhận dự án Cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty TNHH đầu tư thương mại Đại Đô; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 2818/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương.	Công ty TNHH đầu tư thương mại Đại Đô	1.79		1	
24	Xây dựng cơ sở kinh doanh nông sản của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diễm Hương giai đoạn 2	TMD	0.31	LUC; MNC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 3 (178-180,203-207, 228-232, 253-258,...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3669/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Kim Thành.	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diễm Hương	0.31		1	
25	Xây dựng cơ sở kinh doanh nông sản của hộ kinh doanh Phan Thị Thanh Nhân	TMD	0.63	LUC; MNC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 3 (102, 141, 150, 178-181,...)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3679/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Kim Thành	Hộ kinh doanh Phan Thị Thanh Nhân	0.63		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
26	Dự án tổ hợp kinh doanh dịch vụ Hồng Gia Center	TMD	1.60	LUC, NTD,HNK, DGT,CLN, DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 1 (705, 744, 745, 786, -790, 746-754,...); Tờ 3 (30, 31, 62-73, 100-103,...)	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1791/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định Quy hoạch chi tiết số 1758/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND huyện Kim Thành.	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hồng Gia HD	1.60		1	
27	Xây dựng trung tâm thương mại tổng hợp Hoàng Minh của hộ Lê Thị Hạnh	TMD	0.33	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 1(107...223)	Nghị Quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo Thường trực huyện ủy số 149-TB/HU ngày 29/01/2021 của thường trực huyện ủy Kim Thành về việc chấp thuận chủ trương đầu tư	Hộ kinh doanh Lê Thị Hạnh	0.33		1	
2.2	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp	SKC	27.03						24.39	2.64	12	4
1	Xây dựng cơ sở sản xuất bao bì hộp giấy, cho thuê nhà xưởng, văn phòng và ki ốt của công ty TNHH đóng tàu Thành Long	SKC	1.04	HNK;CLN; NTS; DGT	Xã Kim Xuyên	Tờ 6 (17-47,...) Tờ 7 (484, 532-536)	Quyết định chủ trương đầu tư số 2783/QĐ-UBND ngày 07/8 /2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH đóng tàu Thành Long	1.04		1	
2	Dự án đầu tư cơ sở sản xuất phụ liệu ngành may của Công ty TNHH vận tải xuất nhập khẩu Mạnh Dũng	SKC	2.84	LUC; HNK; CLN; NTS; DGT; DTL; MNC	Xã Kim Xuyên	Tờ 7, 28 (799-887; 891-1038,.....)	Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3493/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết số 1624/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Kim Thành; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Công ty TNHH vận tải xuất nhập khẩu Mạnh Dũng	2.84		1	
3	Xây dựng cơ sở gia công hàng may mặc xuất khẩu và kinh doanh dịch vụ tổng hợp của Công ty TNHHMTV may mặc Hùng Gia	SKC	3.95	LUC; DGT; DTL	Xã Ngũ Phúc	Tờ 8(1025,1026...); tờ 10(18... 45....269...)	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 4026/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương;	Công ty TNHHMTV may mặc Hùng Gia	3.95		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
4	Cơ sở sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, trạm trộn bê tông và kinh doanh vật liệu xây dựng tại xã Ngũ Phúc huyện Kim Thành	SKC	3.01	SKC; DTL; NTS	Xã Ngũ Phúc	Tờ 13 (86); tờ 9 (166)	Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 13/5/2023 của UBND huyện Kim Thành về việc Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng cơ sở nuôi trồng thủy sản và trồng rau màu tại xã Ngũ Phúc; Quyết định chủ trương đầu tư số 4731/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Kim Thành	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Thiện	3.01		1	
5	Xây dựng nhà máy SX và gia công hàng may mặc xuất khẩu của Công ty TNHH một thành viên Quốc tế LV (đợt 2)	SKC	0.16	LUC; DTL; ONT	Xã Kim Anh	Tờ 8 (288,231,232,259,260,290,291....)	Quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh số 2615/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Hải Dương và Thông báo số 230/TB-UBND ngày 12/10/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	Công ty TNHH một thành viên Quốc tế LV	0.16		1	
6	Xây dựng nhà máy kết cấu thép cho thuê nhà xưởng của Công ty CPXD kỹ thuật Tín Phát	SKC	2.54	LUC; DGT; DTL; MNC	Xã Kim Liên	Tờ 5(753...755...789...864...); tờ 8 (10....151...)	Nghị quyết 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 3489/QĐ-UBND ngày 24/11 /2020 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty CPXD kỹ thuật Tín Phát	2.54		1	
7	Xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì mang phức hợp VITA của Công ty cổ phần Quốc tế VITA (phần diện tích còn lại)	SKC	1.81	LUC; NTS; DGT; DTL	Xã Đông Cẩm	Tờ 7 (1533...1550...1600...) Tờ 11 (8...47...275...)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 94/QĐ- UBND ngày 8/1/2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần Quốc tế VITA	1.81		1	
8	Dự án cơ sở gia công tôn thép tổng hợp của Công ty TNHH TM Trương Nhài giai đoạn 2 (phần diện tích còn lại)	SKC	1.28	LUC;NT; DGT; DTL	Xã Đông Cẩm	Tờ 7 (1483...1506...1560...1594...); Tờ 11 (2...4...41... 210)	Nghị quyết số 56/NQ - HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Quyết định chủ trương đầu tư số 95/QĐ-UBND ngày 08/1/2019 của UBND tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH TM Trương Nhài	1.28		1	
9	Nhà máy sản xuất, gia công hàng may mặc và sản xuất bao bì của Công ty TNHH Mạnh Quân xã Cộng Hòa	SKC	1.59	LUC; DGT; DTL	Xã Lai Khê	Xã Cộng Hòa cũ Tờ 3 (244...357...391...405...498...)	Nghị quyết 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 220-TB/HU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ huyện ủy Kim Thành về đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất, gia công hàng may mặc và sản xuất bao bì của Công ty TNHH Mạnh Quân	Công ty TNHH Mạnh Quân	1.59		1	

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
10	Dự án xây dựng cơ sở sản xuất bao bì và dịch vụ vận tải của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Quyên	SKC	0.50	LUC;HNK; DGT DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 8 (367...394...)	Nghị quyết 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 75-TB/VP ngày 8/6/2023 của Văn phòng UBND huyện Kim Thành kết luận của đồng chí Chủ tịch Phạm Quang Hưng về chủ trương xây dựng cơ sở sản xuất bao bì và dịch vụ vận tải của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Quyên	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Quyên	0.50		1	
11	Mở rộng Cơ sở dịch vụ vận tải kho bãi SXVLXD và KD hàng nông sản của ông Trần Đình Trọng	SKC	0.36	LUC; DGT; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 5 (1448....1497...); Tờ 9 (2...39...)	Nghị quyết 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo số 798-TB/UBND ngày 26/8/2015 của UBND huyện Kim Thành về chủ trương Cơ sở dịch vụ vận tải kho bãi SXVLXD và KD hàng nông sản của ông Trần Đình Trọng tại xã Tuấn Việt	Hộ kinh doanh Trần Đình Trọng	0.36		1	
12	Xây dựng Nhà máy sản xuất bánh kẹo và lá kim ăn liền của Công ty TNHH xuất nhập khẩu Thiên Thuận Phát	SKC	5.31	NKH	TT Phú Thái	Xã Phúc Thành cũ Tờ 18 (18)	GCNQSDĐ số AG390792 cấp ngày 12/02/2007	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Thiên Thuận Phát	5.31		1	
13	Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý	SKC	0.58	TSC	Xã Tuấn Việt	Xã Tuấn Việt Tờ 17 (11)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành		0.58		1
14	Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý	SKC	1.04	TSC	Xã Kim Liên	Tờ 4 (789)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành		1.04		1
15	Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý	SKC	0.59	DVH; DGD; DTT	Xã Ngũ Phúc	Tờ 36 (35; 20;49)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành		0.59		1
16	Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý	SKC	0.43	TSC	Xã Đồng Cẩm	Tờ 15 (139)	Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; Quyết định số 920/ QĐ-UBND ngày 20/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Thành		0.43		1

STT	Hạng mục công trình	Mã loại đất	Kế hoạch 2025		Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính	Cơ sở pháp lý có liên quan đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Dự án		Số dự án, công trình	
			Diện tích (ha)	Sử dụng từ các loại đất					Năm 2024 chuyển sang (ha)	Đăng ký mới năm 2025 (ha)	Năm 2024 chuyển sang	Đăng ký mới năm 2025
2.3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	10.43						9.74	0.69	2.00	1.00
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng Xứ Năm Ràng và xứ Đồng Sau thôn Búng Dừa; Đăng điều Quang Phan	NTS	4.74	LUC; HNK; CLN; DTL	Xã Tuấn Việt	Tờ 2 (1198.....1236.); tờ 5 (1...81...177.); tờ 6 (567...594.....693...715...792...964...1143...)	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương	UBND xã Tuấn Việt	4.74		1	
2	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng Xứ Đồng Ba Quả, Xứ Đồng Vị, Xứ Đầu Bàng, Xứ Rộng Làng, Xứ đồng Công, Xứ Đồng Me, Xứ Canh Đồng, Xứ Ông Lậu, Xứ Ngòi Đầy	NTS	5.00	LUC; HNK; DTL	Xã Hòa Bình	Xã Liên Hòa cũ Tờ 8 (792, 822-855, 867-872, 884-891....) Tờ 12 (4-30, 42-49, 56-62, 72-77, 92-99... 192), Tờ 6 (883, 884.....1073)	Nghị quyết 96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Thông báo chấp thuận số 125/TB-UBND ngày 29/11/2010 của UBND huyện Kim Thành	UBND xã Hòa Bình	5.00		1	
3	Dự án chuyển đổi diện tích cây lúa hiệu quả thấp sang đào ao thả cá, kết hợp lập vườn trồng cây ăn quả của ông Nguyễn Văn Duyến	NTS	0.69	LUC; HNK; CLN; DTL	Xã Kim Liên	Tờ 2 (2,3...40...)	Thông báo chấp thuận số 88/TB-UBND ngày 24/12/2012 của UBND huyện Kim Thành V/v chấp thuận Dự án chuyển đổi diện tích cây lúa hiệu quả thấp sang đào ao thả cá, kết hợp lập vườn trồng cây ăn quả tại Khu Đầm Làng	ông Nguyễn Văn Duyến		0.69		1
2.4	Đất chăn nuôi tập trung	CNT	9.31						9.31	0.00	2	0
1	Cơ sở chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm và nuôi trồng thủy sản của hộ kinh doanh Trương Quang Vinh tại xã Kim Tân	CNT	4.61	LUC; DGT; DTL	Xã Kim Tân	Tờ 6 (41,42.....132....)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh; Thông báo chấp thuận chủ trương dự án số 1115/TB- UBND ngày 9/6/2020 của UBND Huyện Kim Thành	ông Trương Quang Vinh	4.61		1	
2	Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản Tân Phú (Nguyễn Khắc Nam)	CNT	4.7	LUC, HNK, CLN, NTS, MNC, DGT, DTL, NTD	Xã Vũ Dũng	Xã Cổ Dũng cũ Tờ 7 (109...114...131...246,.....)	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của HĐND tỉnh; Thông báo chấp thuận chủ trương số 1287-TB/HU ngày 18/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Thành	ông Nguyễn Khắc Nam	4.70		1	



